

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép DNTN Quang Sáu được chuyển mục đích sử dụng 29.825 m² đất từ đất trồng cây hàng năm khác và đất trồng cây lâu năm sang đất khai thác khoáng sản để sử dụng vào mục đích khai thác khoáng sản đất san lấp

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 1662/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2016 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2016 của huyện Trảng Bàng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 4153 /TTr-STNMT ngày 15 tháng 8 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép DNTN Quang Sáu đang sử dụng thửa đất số 473, tờ bản đồ số 07 tại ấp Bình Phước, xã Bình Thạnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh được chuyển mục đích sử dụng 29.825 m² đất từ đất trồng cây hàng năm khác (diện tích 21.987 m²) và đất trồng cây lâu năm (diện tích 7.838 m²) sang đất khai thác khoáng sản để sử dụng vào mục đích khai thác khoáng sản đất san lấp.

- Nguồn gốc đất: Ông Nguyễn Văn Sáu nhập tài sản riêng của cá nhân vào tài sản của DNTN Quang Sáu theo Văn bản thoả thuận về việc vợ chồng đồng ý đưa quyền sử dụng đất của vợ chồng vào DNTN được Văn phòng Công chứng Đông Nam Tây Ninh chứng thực số 1038, quyền số 001/2016 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20 tháng 7 năm 2016 và DNTN Quang Sáu nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng Công chứng Đông Nam Tây Ninh chứng thực số 3173, quyền số 16/2015 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 23 tháng 11 năm 2015.

- Thời hạn sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Kể từ ngày có Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đến ngày 06 tháng 11 năm 2020 (theo thời hạn của Giấy phép khai thác khoáng sản số 2574/GP-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2015 của UBND tỉnh Tây Ninh).

- Nghĩa vụ tài chính: Trả tiền thuê đất hàng năm sau khi được chuyển mục đích sử dụng đất.

- Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính số 874/TL-ĐC, tỷ lệ 1/2000 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh lập ngày 20 tháng 5 năm 2016.

Điều 2. Căn cứ Điều 1 của Quyết định này, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Trảng Bàng, Cục Thuế tỉnh Tây Ninh, Văn phòng UBND tỉnh Tây Ninh và DNTN Quang Sáu có trách nhiệm tổ chức thực hiện các công việc sau:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Thông báo cho DNTN Quang Sáu nộp tiền thuê đất, phí và lệ phí theo quy định của pháp luật.

- Ký Hợp đồng thuê đất với DNTN Quang Sáu theo quy định.

- Tham mưu chỉnh lý hoặc cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho DNTN Quang Sáu sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

- Chỉ đạo cho Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc lập phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai và chỉnh lý hồ sơ địa chính cấp tỉnh và cấp huyện.

2. UBND huyện Trảng Bàng có trách nhiệm chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường trực thuộc và UBND xã Bình Thạnh xác định cụ thể mốc giới và bàn giao đất trên thực địa cho DNTN Quang Sáu khai thác khoáng sản đúng Sơ đồ vị trí đất kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 2574/GP-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2015.

3. Cục Thuế tỉnh Tây Ninh: Xác định đơn giá thuê đất, thông báo cho DNTN Quang Sáu để thực hiện nộp tiền thuê đất theo quy định của pháp luật và chuyển cho Sở Tài nguyên và Môi trường làm cơ sở ký Hợp đồng thuê đất.

4. DNTN Quang Sáu có trách nhiệm:

- Ký hợp đồng thuê đất và trả tiền thuê đất theo quy định.

- Sử dụng đất đúng ranh giới, đúng mục đích, có hiệu quả, theo đúng quy định của Luật Đất đai và thực hiện việc bảo vệ môi trường theo đúng quy định của Luật Bảo vệ Môi trường hiện hành.

5. Văn phòng UBND tỉnh Tây Ninh chịu trách nhiệm đăng Quyết định này lên trang thông tin điện tử của Tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh Tây Ninh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Trảng Bàng, Chủ tịch UBND xã Bình Thạnh,

Thủ trưởng Sở, Ban, ngành có liên quan và Chủ DNTN Quang Sáu chịu trách nhiệm
thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./. 2

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Cập nhật Website;
- Lưu: VT, VP UBND Tỉnh.

12

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Ngọc

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Số874.../TL-ĐC

1. Trích lục từ thửa đất số: 69, 84, 85, 113, 114, 130, 131, 144, 428, 430, 439

;Tờ bản đồ địa chính số: 07

Thửa đất mới số : 473

;Tờ bản đồ địa chính số: 07

Xã Bình Thạnh , huyện Trảng Bàng , tỉnh Tây Ninh

2. Diện tích: 29825.0 m²;

3. Mục đích sử dụng: SKX - Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm

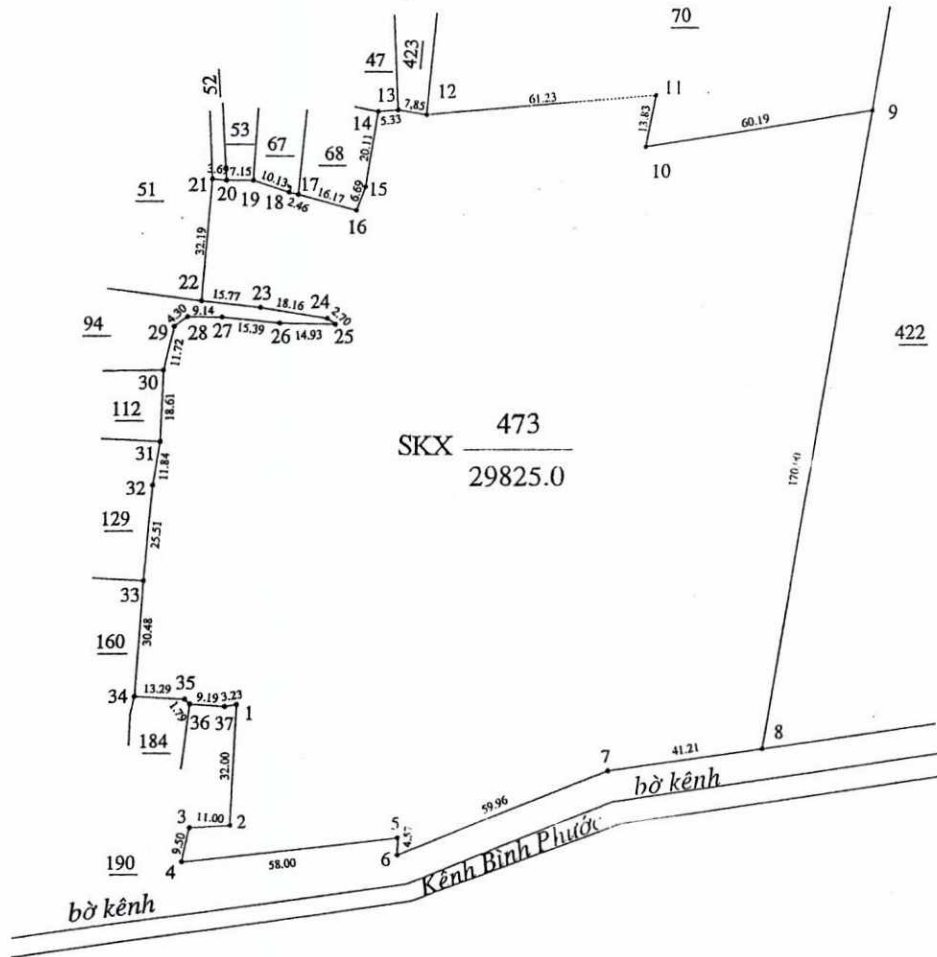
4. Tên đơn vị sử dụng đất: **DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN QUANG SÁU**

Địa chỉ : Xã Bình Thạnh , huyện Trảng Bàng , tỉnh Tây Ninh

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về QSDĐ :

6. Bản vẽ thửa đất :

6.1. Sơ đồ thửa đất :



Tỷ lệ 1:2000

(Kèm theo quyết định số :...../QĐ-UBND ngày/...../..... của UBND.....)

Ngày 20 tháng 5 năm 2016

NGƯỜI TRÍCH LỤC

Ngày 20 tháng 5 năm 2016

GIÁM ĐỐC

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH TÂY NINH

(Chữ ký của Dương Tấn Đạt)

DƯƠNG TẤN ĐẠT



Hoàng Văn Chiến

6.2 Tọa độ đỉnh và chiều dài cạnh thửa :

Số hiệu đỉnh thửa	Tọa độ VN-2000		Chiều dài (m)
	X	Y	
1	1221751,76	576155,00	32,00
2	1221719,79	576153,66	11,00
3	1221719,25	576142,97	9,50
4	1221714,14	576140,98	58,00
5	1221716,73	576198,60	4,57
6	1221712,73	576198,52	59,96
7	1221734,41	576254,20	41,21
8	1221740,17	576295,01	170,00
9	1221907,99	576322,11	60,19
10	1221898,51	576262,67	13,83
11	1221912,12	576265,13	61,23
12	1221907,17	576204,10	7,85
13	1221908,41	576196,40	5,33
14	1221907,97	576191,09	20,11
15	1221888,11	576187,90	6,69
16	1221881,86	576185,52	16,17
17	1221886,01	576169,89	2,46
18	1221886,55	576167,49	10,13
19	1221889,72	576157,87	7,15
20	1221889,74	576150,72	3,69
21	1221890,04	576147,04	32,19
22	1221857,95	576144,45	15,77
23	1221856,28	576160,13	18,16
24	1221853,47	576178,07	2,70
25	1221851,88	576180,25	14,93
26	1221852,15	576165,32	15,39
27	1221853,73	576150,01	9,14
28	1221853,81	576140,87	4,30
29	1221851,23	576137,43	11,72
30	1221839,83	576134,73	18,61
31	1221821,23	576134,00	11,84
32	1221809,53	576132,19	25,51
33	1221784,12	576129,97	30,48
34	1221753,70	576128,04	13,29
35	1221752,96	576141,31	1,79
36	1221751,78	576142,65	9,19
37	1221751,22	576151,82	3,23
1	1221751,76	576155,00	